HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 71/2026/NQ-HĐND	*Lâm Đồng, ngày 19 tháng 11 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT
Quy định chính sách hỗ trợ đặc thù đối với lực lượng thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy và người làm việc tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2027 - 2030

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phòng, chống ma túy số 120/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 227/2025/QH15 của Quốc hội về Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 163/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy;

Căn cứ Nghị định số 08/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh;

Xét Tờ trình số 18537/TTr-UBND ngày 26 tháng 10 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về dự thảo Nghị quyết quy định một số nội dung chi, mức chi đặc thù hỗ trợ lực lượng thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy và người làm việc tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2027 - 2030; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo tiếp thu, giải trình của Ủy ban nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đặc thù đối với lực lượng thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy và người làm việc tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2027 - 2030.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách đặc thù đối với lực lượng tham gia đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy và cán bộ, chiến sĩ, người lao động làm việc tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng trong giai đoạn 2027 - 2030.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cán bộ, chiến sĩ được phân công thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy thuộc Ban Giám đốc Công an tỉnh; Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy và Phòng Tham mưu của Công an tỉnh; Công an xã, phường, đặc khu; Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Đội Đặc nhiệm phòng, chống ma túy thuộc Đoàn Đặc nhiệm phòng, chống ma túy số 2 của Lực lượng Cảnh sát biển Việt Nam khi được phân công trực tiếp thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

2. Cán bộ, chiến sĩ và người lao động hợp đồng đang làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập thuộc Công an tỉnh Lâm Đồng.

3. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Nguyên tắc hỗ trợ

1. Việc hỗ trợ phải bảo đảm đúng đối tượng, đúng nhiệm vụ và đúng thời gian thực tế được phân công thực hiện nhiệm vụ.

2. Nghị quyết này chỉ áp dụng cho các đối tượng chưa được hưởng chính sách hỗ trợ từ ngân sách nhà nước hoặc các nguồn hỗ trợ hợp pháp khác.

3. Số lượng và danh sách hưởng chế độ hỗ trợ phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt; đối với Công an xã, phường, đặc khu, số lượng đối tượng được hưởng chính sách không quá 5 người/đơn vị/tháng; dừng thực hiện chế độ hỗ trợ khi đối tượng thụ hưởng không còn được phân công thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy và không còn làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập thuộc Công an tỉnh.

Điều 4. Mức hỗ trợ

1. Hỗ trợ 3.000.000 đồng/người/tháng đối với các đối tượng sau:

a) Lãnh đạo Công an tỉnh được phân công phụ trách công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy;

b) Cán bộ, chiến sĩ đang công tác tại Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy thuộc Công an tỉnh;

c) Cán bộ, chiến sĩ được phân công tham gia công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy thuộc Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng;

d) Cán bộ, chiến sĩ Đội Đặc nhiệm phòng, chống ma túy thuộc Đoàn Đặc nhiệm phòng, chống ma túy số 2 của Lực lượng Cảnh sát biển Việt Nam khi được phân công nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

đ) Cán bộ, chiến sĩ và người lao động đang làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập thuộc Công an tỉnh.

2. Hỗ trợ 2.000.000 đồng/người/tháng đối với các đối tượng sau:

a) Cán bộ, chiến sĩ thuộc Phòng Tham mưu của Công an tỉnh được phân công trực tiếp hoặc chuyên trách thực hiện nhiệm vụ tham mưu, tổng hợp, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh;

b) Cán bộ, chiến sĩ thuộc Công an xã, phường, đặc khu được phân công trực tiếp thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy trên địa bàn.

Điều 5. Kinh phí thực hiện

1. Kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ do ngân sách tỉnh bảo đảm và được bố trí trong dự toán ngân sách hằng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Việc lập dự toán, phân bổ, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện chính sách được thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2027 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2030.

2. Bãi bỏ các Nghị quyết sau:

a) Nghị quyết số 70/2019/NQ-HĐND ngày 25 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận (trước sáp nhập) quy định chế độ trợ cấp đặc thù đối với công chức, viên chức và người lao động làm việc tại cơ sở điều trị nghiện ma túy của tỉnh;

b) Nghị quyết số 24/2021/NQ-HĐND ngày 04 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng (trước sáp nhập) quy định mức trợ cấp đặc thù đối với viên chức và người lao động làm việc tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lâm Đồng.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng khóa XI, Kỳ họp thứ 9 (Kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 19 tháng 11 năm 2026./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: Công an, Tư pháp, Tài chính;
- Cục KTVB và TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XI;
- VP: TU, ĐĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh;
- Đảng ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam các xã, phường, đặc khu;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Lâm Đồng;
- Trung tâm LT và DVVL tỉnh;
- Trung tâm TT và HN - Văn phòng UBND tỉnh (đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh);
- Trang TTĐT VP ĐĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, HSKH.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Lưu Văn Trung